

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chính sách thu hút và ưu đãi
đối với bác sĩ, dược sĩ giai đoạn 2016 - 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XI), kỳ họp thứ 11 về việc quy định một số chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ giai đoạn 2016 - 2021.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 và được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các văn bản sau đây bị bãi bỏ:

a) Quyết định số 30/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chế độ đãi ngộ hàng tháng và chế độ trợ cấp đối với giám định viên thuộc Tổ chức giám định pháp y và Tổ chức giám định pháp y tâm thần;

b) Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chế độ đãi ngộ đối với bác sĩ công tác tại trạm y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Các văn bản có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung trái với quy định của Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ, Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KT VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Liên hiệp các Hội KH và KT tỉnh;
- Ban Bảo vệ CSSK cán bộ tỉnh;
- Sở Tư pháp (Phòng VBPO);
- Lãnh đạo Văn phòng, chuyên viên;
- Trung tâm Tin học, Công báo;
- Lưu: VT, SNV, K12, K15 (70b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng

QUY ĐỊNH

Về chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ
giai đoạn 2016 - 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2015/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số chính sách thu hút và ưu đãi áp dụng đối với bác sĩ, dược sĩ được tuyển dụng, tiếp nhận và đang công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước về y tế, các cơ sở y tế công lập, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực y tế và các đơn vị sự nghiệp công lập khác có sử dụng bác sĩ, dược sĩ thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị của tỉnh), được phân loại theo các nhóm sau:

1. Nhóm 1

- a) Trường Cao đẳng Y tế;
- b) Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Phục hồi chức năng;
- c) Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Pháp y;
- d) Trung tâm y tế, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện: An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh;
- đ) Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có sử dụng bác sĩ, dược sĩ đại học và sau đại học;
- e) Trạm y tế các xã, phường, thị trấn thuộc ba khu vực vùng dân tộc và miền núi (theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc) gồm:
 - Trạm y tế các xã, thị trấn thuộc các huyện: An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh;
 - Trạm y tế các xã thuộc huyện Hoài Ân: Ân Hảo Đông, Ân Hảo Tây, Ân Tường Đông, Ân Tường Tây, Ân Hữu, Ân Nghĩa, Ân Sơn, Book Tới, Đắc Mang;
 - Trạm y tế các xã thuộc huyện Tây Sơn: Bình Thuận, Tây Thuận, Bình Tân, Tây Giang, Tây Phú, Tây Xuân, Vĩnh An;
 - Trạm y tế các xã thuộc huyện Phù Cát: Cát Hải, Cát Hưng, Cát Lâm, Cát Sơn, Cát Tài;
 - Trạm y tế các xã thuộc huyện Phù Mỹ: Mỹ Đức, Mỹ Châu; 

- Trạm y tế xã Hoài Sơn thuộc huyện Hoài Nhơn;
- Trạm y tế xã Phước Thành thuộc huyện Tuy Phước;
- Trạm y tế xã Phước Mỹ, xã đảo Nhơn Châu và phường Bùi Thị Xuân thuộc thành phố Quy Nhơn.

Danh sách các xã, phường, thị trấn thuộc ba khu vực vùng dân tộc và miền núi thay đổi, sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nhóm 2

a) Khối Văn phòng Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Phòng y tế các huyện, thị xã, thành phố;

b) Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh;

c) Bệnh viện Y học cổ truyền, các Bệnh viện Đa khoa khu vực: Bồng Sơn, Phú Phong;

d) Các Trung tâm: Y tế dự phòng, Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Giám định Y khoa, Da liễu, Phòng chống sốt rét và các bệnh nội tiết, Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Truyền thông giáo dục sức khỏe;

đ) Trung tâm y tế, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế các xã, phường, thị trấn còn lại.

3. Nhóm 3

a) Bệnh viện Mắt;

b) Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng.

2. Ưu tiên bác sĩ, dược sĩ có trình độ chuyên môn, tay nghề cao; bác sĩ, dược sĩ về công tác tại các cơ sở y tế đặc thù và tuyến y tế cơ sở.

3. Mỗi người chỉ được xét hưởng chế độ đãi ngộ cao nhất trong các chính sách được quy định.

4. Nhu cầu số lượng và chuyên ngành thu hút hàng năm của các cơ quan, đơn vị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Nếu số người đăng ký tại một cơ quan, đơn vị nhiều hơn nhu cầu cần thu hút thì xét ưu tiên theo thứ tự:

a) Người có học hàm, học vị và trình độ chuyên môn cao hơn;

b) Người có hộ khẩu thường trú tại nơi đăng ký tuyển dụng.

Chương II CHÍNH SÁCH THU HÚT

Điều 3. Đối tượng áp dụng chính sách thu hút

1. Bác sĩ, dược sĩ được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư. 

2. Bác sĩ, dược sĩ có học vị Tiến sĩ.

3. Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II; thạc sĩ y khoa, thạc sĩ dược; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I (trước đó phải là bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy); bác sĩ nội trú. Không bao gồm thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa chuyên ngành quản lý y tế, quản lý bệnh viện.

4. Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy tại các cơ sở đào tạo đại học trong nước và nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

5. Tiến sĩ, thạc sĩ chuyên ngành kỹ thuật y; thạc sĩ điều dưỡng về công tác tại Trường Cao đẳng Y tế.

6. Đối tượng không hưởng chính sách thu hút bao gồm:

a) Bác sĩ, dược sĩ công tác tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh đã chuyển sang công tác tại các cơ quan, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các cơ sở y tế tư nhân và các cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh có nguyện vọng về công tác tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh khi chính sách này có hiệu lực thi hành;

b) Bác sĩ, dược sĩ đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;

c) Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ cử tuyển, chuyên tu, hệ đào tạo 04 năm hoặc đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ sử dụng và các trường hợp hưởng chế độ đào tạo từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện của đối tượng áp dụng chính sách thu hút

1. Bác sĩ, dược sĩ được thu hút vào các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 được xét hưởng chính sách thu hút tại Điều 5, Điều 6 Quy định này phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh công chức hoặc chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước;

b) Có đơn cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh ít nhất 10 năm;

c) Tuổi đời:

- Bác sĩ, dược sĩ đại học: Không quá 35 tuổi;

- Thạc sĩ; bác sĩ nội trú; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I: Không quá 40 tuổi;

- Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II: Không quá 45 tuổi;

- Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ: Không quá 50 tuổi.

Những trường hợp đặc biệt như chuyên gia đầu ngành, người có nhiều kinh nghiệm hoặc các chuyên khoa cần có sự ưu tiên thì độ tuổi có thể cao hơn nhưng không quá 55 tuổi và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Bác sĩ, dược sĩ thu hút về công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện tại Khoản 1 Điều này, phải có một trong các yêu cầu sau:

a) Có học hàm hoặc học vị: Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ y, Tiến sĩ dược;

b) Có trình độ đào tạo sau đại học: Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II; thạc sĩ y khoa, thạc sĩ dược; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I (trước đó phải là bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy); bác sĩ nội trú. Không bao gồm thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa chuyên ngành quản lý y tế, quản lý bệnh viện;

c) Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, đạt loại khá, giỏi, xuất sắc (6 năm đối với bác sĩ, 5 năm đối với dược sĩ) tại một trong các cơ sở đào tạo đại học trong nước, gồm: Đại học Y Hà Nội, Đại học Dược Hà Nội, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y Dược Huế và tại các cơ sở đào tạo uy tín ở nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ một lần

Bác sĩ, dược sĩ thuộc đối tượng thu hút đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện tại Điều 4 Quy định này về làm việc tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh được hưởng chính sách hỗ trợ một lần với các mức cụ thể như sau:

T T	Đối tượng	Chính sách hỗ trợ một lần (triệu đồng/người)		
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
1	Giáo sư	400		
2	Phó Giáo sư	350		
3	Tiến sĩ	300		
4	Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II	300	250	200
5	- Thạc sĩ; bác sĩ nội trú; - Bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I	200	150	120
6	Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc	180	140	110
7	Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp loại khá	150	120	100
8	Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp loại trung bình, trung bình khá	120	100	80

Điều 6. Chính sách đãi ngộ khác

Ngoài chính sách hỗ trợ một lần, bác sĩ, dược sĩ được thu hút vào các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quy định này được hưởng các chính sách đãi ngộ sau:

1. Về tuyển dụng, bố trí công tác và tạo điều kiện, môi trường làm việc

a) Được ưu tiên trong tuyển dụng và bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường và ngành nghề được đào tạo; 

b) Được tạo điều kiện về môi trường làm việc, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc thuận lợi để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trường hợp cần thiết sẽ được đầu tư nguồn lực và các trang thiết bị đặc biệt để triển khai các chương trình, đề án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền đánh giá là khả thi và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao.

2. Về đào tạo, bồi dưỡng sau tuyển dụng, tiếp nhận

Sau 2 năm công tác kể từ khi được tuyển dụng, tiếp nhận, nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện đi học ở trình độ cao hơn thì được ưu tiên xem xét cử đi học và được hưởng các chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh.

3. Về quy hoạch, bổ nhiệm

a) Xuất phát từ nhu cầu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và căn cứ kết quả công tác, sau tuyển dụng từ 1 đến 2 năm, nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ thì có thể xem xét quy hoạch, bổ nhiệm làm lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương ở cấp huyện trở lên;

b) Những người có năng lực nghiên cứu được tập trung bồi dưỡng và giao chủ trì các đề tài, công trình nghiên cứu khoa học từ cấp tỉnh trở lên.

4. Về nhà đất

a) Được hỗ trợ tiền thuê nhà khi chưa có nhà ở với mức 1 triệu đồng/tháng trong thời gian tối đa là 5 năm và ưu tiên mua nhà ở theo chính sách về nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức của Nhà nước theo chế độ trả góp 10 năm;

b) Được Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí đất ở và ngân sách tỉnh cân đối bù thu vào ngân sách của huyện, thị xã, thành phố bằng số tiền sử dụng đất của diện tích đất ở đã bố trí theo mức giá đất quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tại thời điểm giao đất đối với các trường hợp sau:

- Bác sĩ, dược sĩ quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 Quy định này và bác sĩ, dược sĩ đang công tác tại các bệnh viện, trung tâm chuyên khoa công lập quy định tại Điều 1 đóng trên địa bàn thành phố Quy Nhơn tỉnh nguyện về công tác tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện đóng trên địa bàn các huyện, thị xã tối thiểu là 10 năm;

- Bác sĩ quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 Quy định này và bác sĩ của các cơ sở y tế công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện tỉnh nguyện về công tác tại các trạm y tế xã tối thiểu là 10 năm.

c) Các bác sĩ, dược sĩ có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư là người ngoài tỉnh về công tác tại các cơ sở y tế công lập thuộc địa bàn thành phố Quy Nhơn, được hỗ trợ 200 triệu đồng/người khi được giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng nhà, đất. 

Trường hợp về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn các huyện, thị xã, được miễn tiền sử dụng đất khi được giao đất hoặc được hỗ trợ 200 triệu đồng/người khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng nhà, đất.

Mức giá đất khi giao đất có thu tiền sử dụng đất là mức giá đất tại thời điểm theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp đất thuộc dự án thì thu tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm.

5. Về tôn vinh, khen thưởng

Những người có thành tích đặc biệt xuất sắc, đóng góp thiết thực cho sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của nhân dân được tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Đối tượng được xét hưởng chính sách thu hút phải chịu trách nhiệm bồi thường gấp 3 lần kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ một lần, chế độ hỗ trợ về đất ở, nhà ở tại các Điều 5, Điều 6 Quy định này nếu vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

- a) Không chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền;
- b) Liên tục 2 năm liền không hoàn thành nhiệm vụ;
- c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời gian cam kết làm việc tại tỉnh;
- d) Tự ý bỏ việc;
- đ) Bị kỷ luật buộc thôi việc.

2. Đối tượng được xét hưởng chính sách thu hút vì lý do khách quan không làm việc đủ thời gian đã cam kết và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý, có trách nhiệm hoàn trả lại phần kinh phí đã nhận hỗ trợ tại các Điều 5, Điều 6 Quy định này tương ứng với số tháng chưa làm việc theo cam kết.

Cụ thể: Mức kinh phí hoàn trả = (tổng các mức hỗ trợ đã nhận : số tháng cam kết làm việc) x (số tháng chưa làm việc theo cam kết).

**Chương III
CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI**

Điều 8. Đối tượng áp dụng chính sách ưu đãi

- 1. Bác sĩ, dược sĩ được phong hàm Giáo sư, Phó Giáo sư.
- 2. Bác sĩ, dược sĩ có học vị Tiến sĩ.
- 3. Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II; thạc sĩ y khoa, thạc sĩ dược; bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I; bác sĩ nội trú. Không bao gồm thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa chuyên ngành quản lý y tế, quản lý bệnh viện.

4. Tiến sĩ, thạc sĩ chuyên ngành kỹ thuật y; thạc sĩ điều dưỡng đang công tác tại Trường Cao đẳng Y tế.

5. Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy, đạt loại giỏi, xuất sắc.

6. Bác sĩ, dược sĩ có hệ số lương dưới 3,0 đang công tác tại các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện trở lên.

7. Bác sĩ công tác tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện của đối tượng áp dụng chính sách ưu đãi

1. Được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

2. Nếu được đào tạo sau đại học thì chuyên ngành đào tạo sau đại học phải phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

Điều 10. Chính sách ưu đãi

1. Bác sĩ, dược sĩ thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 8 đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quy định này, được xét hưởng chính sách ưu đãi hàng tháng bằng hệ số theo mức tiền lương cơ sở như sau:

TT	Đối tượng	Hệ số ưu đãi hàng tháng		
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
1	Giáo sư	3,5		
2	Phó Giáo sư	3,0		
3	Tiến sĩ	2,0	1,7	1,5
4	Bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II	1,8	1,5	1,3
5	- Thạc sĩ; bác sĩ nội trú; - Bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I	1,5	1,2	1,0
6	Bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp hệ chính quy, đạt loại giỏi, xuất sắc	1,3	1,0	0,8

Đối với một số chức danh, lĩnh vực, chuyên khoa cần tập trung ưu tiên thì chế độ ưu đãi hàng tháng có thể tăng thêm nhưng mức tăng thêm tối đa không quá 2 lần mức tiền lương cơ sở. Danh mục các chức danh, lĩnh vực, chuyên khoa cần tập trung ưu tiên hàng năm và hệ số ưu đãi tăng thêm hàng tháng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Bác sĩ, dược sĩ đại học thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6 Điều 8 Quy định này, được hưởng hệ số ưu đãi tăng thêm hàng tháng bằng 0,33 lần mức tiền lương cơ sở.

3. Bác sĩ thuộc đối tượng quy định tại Khoản 7 Điều 8 Quy định này, được hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng với các mức cụ thể như sau:

a) Công tác tại Trạm y tế các xã, thị trấn có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên và xã đảo Nhơn Châu: 1,0 lần mức tiền lương cơ sở;

b) Công tác tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc ba khu vực vùng dân tộc và miền núi (theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc): 0,7 lần mức tiền lương cơ sở;

c) Công tác tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn còn lại: 0,4 lần mức tiền lương cơ sở.

4. Chính sách ưu đãi tại Khoản 1, 2, 3 Điều này không được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các phụ cấp lương khác.

5. Thời gian không được hưởng chính sách ưu đãi bao gồm:

a) Thời gian đi học không có mặt tại cơ quan, đơn vị từ 01 tháng trở lên;

b) Thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên;

c) Thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

d) Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam;

đ) Thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Chương IV **KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Kinh phí

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chính sách theo Quy định này được bảo đảm chi từ ngân sách tỉnh và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức chi trả

a) Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trường Cao đẳng Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm chi thực hiện chính sách thu hút tại Điều 5, Điều 6 Quy định này;

b) Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng bác sĩ, dược sĩ có trách nhiệm chi thực hiện các khoản còn lại theo Quy định này vào cùng kỳ trả lương hàng tháng.

3. Quyết toán kinh phí

Các cơ quan, đơn vị được phân bổ kinh phí để thực hiện chi trả chính sách thu hút và ưu đãi theo Quy định này có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách của tỉnh. 

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính hướng dẫn triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhu cầu thu hút bác sĩ, dược sĩ hàng năm.

3. Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đăng ký hưởng các chính sách thu hút theo Quy định này.

4. Thỏa thuận tuyển dụng viên chức, thỏa thuận cử đi học trước thời hạn đối với bác sĩ, dược sĩ theo thẩm quyền phân cấp quản lý công chức, viên chức của tỉnh.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thu hồi các khoản kinh phí đối với các trường hợp vi phạm.

6. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, xử lý những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài chính

1. Tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để thực hiện Quy định này.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, quản lý, sử dụng và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thu hồi các khoản kinh phí đối với các trường hợp vi phạm.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện các chế độ liên quan đến việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, ưu tiên mua nhà theo chính sách nhà cho các đối tượng thu hút theo Quy định này.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Trường Cao đẳng Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Triển khai phổ biến Quy định này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) phê duyệt nhu cầu thu hút bác sĩ, dược sĩ hàng năm của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Hàng năm lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách thu hút và ưu đãi đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện việc thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

4. Phê duyệt danh sách bác sĩ, dược sĩ được hưởng chính sách ưu đãi.

5. Tiếp nhận hồ sơ của các đối tượng đăng ký thu hút, lập danh sách gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban dân tỉnh.

6. Thực hiện việc tuyển dụng viên chức sau khi có ý kiến thỏa thuận thống nhất của Sở Nội vụ theo thẩm quyền phân cấp.

7. Ký kết cam kết và quản lý hồ sơ của các đối tượng được thu hút. Đồng thời chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc ký hợp đồng làm việc đối với các trường hợp được tuyển dụng viên chức theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

8. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thu hồi kinh phí đối với bác sĩ, dược sĩ vi phạm theo Điều 7 Quy định này.

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng bác sĩ, dược sĩ

1. Căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao và vị trí việc làm, rà soát, xây dựng nhu cầu thu hút bác sĩ, dược sĩ hàng năm của cơ quan, đơn vị mình trình lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

2. Tiếp nhận và bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường và tạo điều kiện môi trường làm việc thuận lợi đối với bác sĩ, dược sĩ được thu hút theo nhu cầu của cơ quan, đơn vị.

Điều 17. Nhiệm vụ của bác sĩ, dược sĩ hưởng chính sách thu hút và ưu đãi

1. Chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thực hiện đầy đủ các quy định về nghĩa vụ của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Chịu trách nhiệm bồi hoàn kinh phí khi vi phạm quy định tại Điều 7 Quy định này.

4. Chịu trách nhiệm đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh.

Điều 18. Quy định chuyển tiếp

Sau ngày 31 tháng 12 năm 2021, bác sĩ, dược sĩ hưởng chính sách thu hút chưa thực hiện đủ thời gian cam kết làm việc tại tỉnh Bình Định nếu vi phạm tiếp tục bị xử lý theo Điều 7 Quy định này. /

Handwritten signature

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ NICH



Handwritten signature

Hồ Quốc Dũng